

Số: 1629 /QĐ-BNN-KHCN Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2018

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ KHCN đặt hàng thuộc Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện từ năm 2019**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thuộc Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 02/2012/TT-BKHHCN ngày 18 tháng 01 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Hướng dẫn quản lý Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 18/2015/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện từ năm 2019, chi tiết tại 02 phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Giao Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính hướng dẫn và tổ chức tuyển chọn/ giao trực tiếp đơn vị chủ trì, cá nhân chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ KHCN trong danh mục nêu trên, trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét phê duyệt theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Vụ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Lưu: VT, KHCN (15b).

**KT.BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Lê Quốc Doanh**

**Phụ lục 1:**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHCN ĐẠT HÀNG THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO ĐỂ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1629/QĐ-BNN-KHCN ngày 10/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT)*

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm chính	Thời gian thực hiện	Hình thức lựa chọn/ đơn vị thực hiện
<b>I</b>	<b>Đề tài nghiên cứu</b>				
1.	Nghiên cứu sản xuất phân bón hữu cơ chất lượng cao dạng viên nén	Xây dựng và làm chủ quy trình sản xuất phân bón hữu cơ chất lượng cao dạng viên nén	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình sản xuất phân bón hữu cơ chất lượng cao dạng viên nén.</li> <li>- Sản phẩm phân bón: 1000 kg (hàm lượng OM<math>\geq</math>50%; dạng viên nén (độ nở 100%); đạt các chỉ tiêu chất lượng khác theo quy định).</li> </ul>	2019-2020	Tuyển chọn
<b>II</b>	<b>Dự án sản xuất thử nghiệm</b>				
2.	Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất một số sản phẩm rau có giá trị tại Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên và vùng phụ cận	<p>Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất một số loại dưa, rau ăn lá trong nhà màng tự động, bán tự động; hiệu quả kinh tế tăng tối thiểu 150% so với sản xuất đại trà, chất lượng tốt đảm bảo tiêu chuẩn ATTP.</p> <p>- Xây dựng mô hình sản xuất theo chuỗi, chuyên giao thành công công nghệ sản</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình sản xuất cây giống một số loại dưa, rau ăn lá quy mô công nghiệp, cây giống đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, tỷ lệ cây xuất vườn đạt <math>\geq</math> 95%. Quy trình được Hội đồng cấp cơ sở thông qua.</li> <li>- Quy trình công nghệ sản xuất một số loại dưa, rau ăn lá trong nhà màng tự động, bán tự động hiệu quả kinh tế tăng ít nhất 50% so với sản xuất đại trà, sản phẩm đảm bảo tiêu chuẩn ATTP. Quy trình được Hội đồng cấp cơ sở thông qua.</li> <li>- Sản xuất tối thiểu 10.000.000 cây giống rau.</li> <li>- Sản xuất thử tối thiểu 3 ha dưa thơm và dưa chuột, 1,5 ha rau cải ngọt. Năng suất: dưa thơm <math>\geq</math> 25 tấn/ha/vụ, dưa chuột <math>\geq</math> 55 tấn/ha/vụ, rau cải ngọt <math>\geq</math> 15 tấn/ha/vụ; sản phẩm đảm bảo tiêu chuẩn ATTP; hiệu quả kinh tế tăng ít nhất 50% so với sản xuất đại trà.</li> </ul>	2019-2020	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm chính	Thời gian thực hiện	Hình thức lựa chọn/ đơn vị thực hiện
		xuất một số loại dưa, rau ăn lá trong nhà màng tự động, bán tự động cho tỉnh Phú Yên và vùng phụ cận.	- Tập huấn người sản xuất, chuyển giao cho doanh nghiệp quy trình sản xuất cây giống, quy trình canh tác một số loại dưa, rau ăn lá quy mô công nghiệp. - Hình thành ít nhất 01 chuỗi sản xuất – tiêu thụ sản phẩm dưa, rau ăn lá ATTP.		
3.	Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất một số loại rau trái vụ, giá trị cao, ATTP (ớt ngọt, cần tây, rau gia vị...) tại các tỉnh phía Bắc	Phát triển và phổ biến rộng rãi một số loại rau trái vụ có giá trị cao ở các tỉnh phía Bắc trên cơ sở ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến phục vụ tiêu dùng trong nước.	- 03 quy trình công nghệ canh tác ứng dụng công nghệ cao phù hợp, dễ áp dụng, năng suất ớt ngọt trái vụ đạt $\geq 35$ tấn/ha, cần tây $\geq 25$ tấn/ha, rau gia vị $\geq 5$ tấn/ha, chất lượng tốt, đảm bảo ATTP. Ít nhất 02 Quy trình được công nhận TBKT. - Sản xuất rau trái vụ: $\geq 50$ ha ớt ngọt, $\geq 10$ ha cần tây, $\geq 3$ ha rau gia vị ứng dụng công nghệ cao; sản phẩm đảm bảo ATTP; HQKT tăng $\geq 50\%$ so với trồng đại trà chính vụ. - Hình thành ít nhất 2 chuỗi sản xuất - tiêu thụ sản phẩm rau trái vụ (ớt ngọt, cần tây, rau gia vị) ứng dụng công nghệ cao, ATTP. - Đào tạo người sản xuất nắm vững quy trình công nghệ Sản xuất rau trái vụ ớt ngọt, cần tây, rau gia vị ứng dụng công nghệ cao, ATTP.	2019-2020	Tuyển chọn
4.	Ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý vùng trồng và truy xuất nguồn gốc cho một số cây ăn quả chủ lực	- Xây dựng được bộ chỉ tiêu, cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý vùng trồng cho 6 cây ăn quả chủ lực trên toàn quốc, bao gồm: xoài, nhãn, thanh long chuối, cam và bưởi.	- Bộ chỉ tiêu và quy trình thu thập, trao đổi thông tin hai chiều giữa cơ quan quản lý và người sản xuất. - Bộ cơ sở dữ liệu về các thông tin phục vụ quản lý và cấp mã số vùng trồng, truy suất nguồn gốc cho 7 cây ăn quả chủ lực. - Phần mềm quản lý vùng trồng cho 7 loại cây ăn quả chủ lực.	2019-2020	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm chính	Thời gian thực hiện	Hình thức lựa chọn/ đơn vị thực hiện
		- Hình thành được mạng lưới trao đổi thông tin hai chiều và đào tạo vận hành phần mềm quản lý vùng trồng	- Ứng dụng phần mềm cấp mã số vùng trồng và tem truy suất nguồn gốc sản phẩm cho các cây ăn quả chủ lực. - Đào tạo, tập huấn sử dụng phần mềm cho 200 cán bộ địa phương.		
5.	Ứng dụng đồng bộ các giải pháp KHCN, nâng cao giá trị gia tăng trong liên kết sản xuất cây dược liệu (đương quy, sa nhân tím và hà thủ ô) tại tỉnh Lâm Đồng và vùng phụ cận	- Hoàn thiện công nghệ nhân giống, trồng và sơ chế 3 cây dược liệu (đương quy Nhật Bản, sa nhân tím; hà thủ ô đỏ) sản phẩm đạt tiêu chuẩn dược điển Việt Nam 5. - Chuyển giao thành công quy trình công nghệ nhân giống trồng và sơ chế 3 cây dược liệu (đương quy Nhật Bản, sa nhân tím; hà thủ ô đỏ) cho các vùng có lợi thế.	- 03 quy trình nhân giống (đương quy Nhật Bản; sa nhân tím; hà thủ ô đỏ); 03 quy trình trồng và sơ chế đương quy Nhật Bản, sa nhân tím, hà thủ ô đỏ; năng suất tăng so với đối chứng tối thiểu 15%, đạt tiêu chuẩn dược điển VN 5. Các Quy trình được Hội đồng cấp cơ sở thông qua. - Sản xuất $\geq 50$ kg hạt giống đương quy Nhật Bản; $\geq 200.000$ cây giống sa nhân tím; $\geq 160.000$ cây giống hà thủ ô; cây giống đảm bảo tiêu chuẩn xuất vườn. - Sản xuất thử $\geq 60$ ha 3 cây dược liệu đương quy Nhật Bản, sa nhân tím, hà thủ ô đỏ ( $\geq 20$ ha/loại cây), sản phẩm đạt tiêu chuẩn dược điển Việt Nam 5. Năng suất đương quy Nhật bản đạt $\geq 11$ tấn khô/ha; Năng suất sa nhân tím đạt $\geq 2,5$ tạ quả khô/ha; năng suất hà thủ ô đỏ $\geq$ đạt 8 tấn khô/ha. - Đào tạo tập huấn cho người sản xuất về kỹ thuật nhân giống đương quy, sa nhân tím, hà thủ ô đỏ. - 02 Mô hình chuỗi liên kết sản xuất 3 cây dược liệu.	2019-2020	Tuyển chọn